

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/NQ-HĐND

Vĩnh Cửu, ngày 28 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch Đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách huyện và nguồn vốn khác do huyện quản lý từ năm 2022 sang năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Xét Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch Đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách huyện và nguồn khác do huyện quản lý từ năm 2022 sang năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với nội dung kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách huyện và nguồn vốn khác do huyện quản lý từ năm 2022 sang năm 2023. Cụ thể như sau:

I. Kéo dài thời gian bố trí vốn: 03 dự án

1. Dự án Nâng cấp Hương lộ 7 Tân Bình - Bình Lợi (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn khác).
2. Dự án Nâng cấp Hương lộ 9 Thành Đức - Tân Bình (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn khác).
3. Dự án Đường Vĩnh Tân - Tân An (giai đoạn 1).

II. Kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 sang năm 2023:

1. Số dự toán:	99.780.316.916 đồng.
2. Số dự tạm ứng:	44.483.540.000 đồng.
- Số dự tạm ứng năm 2020:	6.120.500.000 đồng.
- Số dự tạm ứng năm 2021:	2.279.786.000 đồng.
- Số dự tạm ứng năm 2022:	36.083.254.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục I, II đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai các giải pháp để thực hiện Nghị quyết này đảm bảo hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2023.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, kiến nghị và nguyện vọng của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Cửu khóa XII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 28 tháng 02 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 02 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban XD Đảng, Văn phòng Huyện ủy;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Viện KSND, TAND huyện;
- Các phòng ban, cơ quan thuộc huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH HĐND.

D/HĐND/ha.tuan/2023/NQ



CHỦ TỊCH

Lê Đỗ Kim Chi

Phụ lục I

danh mục dự án kéo dài thời gian bố trí vốn kế hoạch đầu tư công

(Kèm theo Nghị quyết số 96 NQ-HĐND ngày 28/02/2023 của HĐND huyện Vĩnh Cửu)

STT	NỘI DUNG DIỄN GIẢI	Chủ đầu tư	NHÓM DA	Thời gian đã bố trí vốn thực hiện dự án	Kiểm nghị thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Nguyên nhân
CẤP HUYỆN						
1	Nâng cấp Hương lộ 7 Tân Bình - Bình Lợi (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn khác)	Ban QLDA	B	2019-2022	Đến 2023	Dự án thuộc dự án tuyến nên công tác kiểm kê gặp nhiều khó khăn trong việc xác định ranh mốc khi gặp một số tài sản giải tỏa và ảnh hưởng, có một số hộ dân có quyền sử dụng đất và tài sản trên đất có địa chỉ thường trú nằm ngoài địa phương nên công tác liên hệ với người có quyền lợi liên quan để thực hiện kiểm đếm, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất gặp rất nhiều khó khăn. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án cho phù hợp thực tế do ảnh hưởng kéo dài trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.
2	Nâng cấp Hương lộ 9 Thành Đức - Tân Bình (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn khác)	Ban QLDA	B	2019-2022	Đến 2023	Dự án thuộc dự án tuyến nên công tác kiểm kê gặp nhiều khó khăn trong việc xác định ranh mốc khi gặp một số tài sản giải tỏa và ảnh hưởng, có một số hộ dân có quyền sử dụng đất và tài sản trên đất có địa chỉ thường trú nằm ngoài địa phương nên công tác liên hệ với người có quyền lợi liên quan để thực hiện kiểm đếm, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất gặp rất nhiều khó khăn. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án cho phù hợp thực tế do ảnh hưởng kéo dài trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.
3	Dường Vĩnh Tân - Tân An (giai đoạn I)	Ban QLDA	C	2020-2022	Đến 2023	Khó khăn về BTGPMB do người dân khiếu nại, không bàn giao mặt bằng. Vì vậy không có mặt bằng để thi công.

Phụ lục II

Danh mục dự án kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 sang năm 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 28/02/2023 của HĐND huyện Vĩnh Cửu)

ST T	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tiến độ	Kế hoạch năm 2022	Số giải ngân đến 31/01/2023	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023			GHI CHÚ
						Số dự toán	Số dự tạm ứng	Tổng cộng	
TỔNG CỘNG (A+B)									
A SANG									
TỔNG CỘNG CÁC NĂM TRƯỚC CHUYỂN									
I	NĂM 2020					0	8.400.286.000	8.400.286.000	
NGÂN SÁCH TẬP TRUNG									
I	Công trình Quốc phòng tại xã Hiếu Liêm (Khu căn cứ hậu cần kỹ thuật) - Chi phí BT GPMB	Ban CHQS		12.173.121.000	6.052.621.000	0	6.120.500.000	6.120.500.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
II	NĂM 2021					0	2.279.786.000	2.279.786.000	
NGÂN SÁCH TẬP TRUNG									
I	Dường Vĩnh Tân - Tân An (giai đoạn 1)	Ban QLDA		3.556.853.067	2.402.642.067	-	1.154.211.000	1.154.211.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
2 NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020									
	Nâng cấp Hương lộ 9 Thành Đức - Tân Bình (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn; Chi phí xây lắp Ngân sách tỉnh hỗ trợ)	Ban QLDA	2019-2022	7.990.261.000	7.447.089.000		543.172.000	543.172.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
	Nâng cấp Hương lộ 7 Tân Bình - Bình Lợi (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn; Chi phí xây lắp Ngân sách tỉnh hỗ trợ)	Ban QLDA	2019-2022	30.616.000.000	30.033.597.000		582.403.000	582.403.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
B	NĂM 2022			307.061.000.000	167.578.368.420		36.083.254.000	135.863.570.916	
NGÂN SÁCH TẬP TRUNG									
I	Trạm bơm và đường ống cấp nước thô đến nhà máy nước sạch xã Phú Lý	Ban QLDA	2021-2023	7.000.000.000	20.601.870.420	855.129.916	14.266.697.000	15.121.826.916	
2	Xây dựng vỉa hè tuyến đường DT 768 nối dài giai đoạn I (đoạn từ TTGDNN-GDĐT đến giáp đường DT 762)	Ban QLDA	2021-2023	4.000.000.000	3.764.017.000		207.810.000	207.810.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
3	Dường Vĩnh Tân - Tân An (giai đoạn 1)	Ban QLDA	2019-2022	1.231.000.000	667.545.059		563.454.000	563.454.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng

ST T	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tiền độ	Kế hoạch năm 2022	Số giải ngân đến 31/01/2023	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023			GHI CHÚ
						Số dư dự toán	Số dư tạm ứng	Tổng cộng	
4	Lập quy hoạch chung xây dựng xã Thiện Tân	UBND xã Thiện Tân	2021-2022	323.000.000	188.463.000	66.024.000	0	66.024.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
5	Lập quy hoạch chung xây dựng xã Trị An	UBND xã Trị An	2021-2022	255.000.000	124.108.000	24.370.000	0	24.370.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
6	Lập quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Tân	UBND xã Vĩnh Tân	2021-2022	383.000.000	189.189.000	35.256.000	0	35.256.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
7	Lập quy hoạch chung xây dựng xã Tân An	UBND xã Tân An	2021-2022	316.000.000		29.915.000	0	29.915.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
8	Lập quy hoạch chung xây dựng xã Phú Lý	UBND xã Phú Lý	2021-2022	447.000.000	389.762.000	48.000.000	0	48.000.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
9	Lập quy hoạch chung xây dựng xã Mã Đà	UBND xã Mã Đà	2021-2022	419.000.000	275.007.800	45.020.000	0	45.020.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
10	Kiểm định an toàn quy trình vận hành, quy chế phối hợp phương án PCLB hồ Mo Nàng	Phòng NN&PTNT	2021-2022	1.273.000.000	1.091.116.561	102.986.916	0	102.986.916	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
11	Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5000 thị trấn Vĩnh An	Phòng K.T. HT	2022-2023	1.890.000.000	1.190.874.000	675.180.000		675.180.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
12	Sửa chữa Hội trường UBND xã Thiện Tân	Ban QLDA	2021-2023	2.800.000.000	2.717.054.000	82.946.000		82.946.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
13	Xây dựng Nhà một cửa và tiếp công dân xã Hiếu Liêm	Ban QLDA	2021-2023	2.067.000.000	1.931.507.000	56.693.000		56.693.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
14	Xây dựng Nhà một cửa và tiếp công dân xã Mã Đà	Ban QLDA	2021-2023	2.262.000.000	2.045.735.000	66.944.000		66.944.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng

ST T	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tiến độ	Kế hoạch năm 2022	Số giải ngân đến 31/01/2023	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023			GHI CHÚ
						Số dư dự toán	Số dư tạm ứng	Tổng cộng	
15	Lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu TEDC tại xã Bình Lợi	Phòng KT-HT	2021-2023	496.000.000	0	496.000.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023		
16	Nâng cấp Hương lộ 9 Thành Đức - Tân Bình (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn khác)	Ban QLDA	2019-2022	12.367.000.000	7.558.000	12.359.442.000	12.367.000.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng	
II NGUỒN VỐN XỔ SỞ KIẾN THIẾT				119.532.000.000	90.270.982.000	20.774.785.000	6.672.475.000	27.447.260.000	
1	Trường Tiểu học Tân Phú	Ban QLDA	2020-2022	43.241.000.000	34.996.490.000	6.970.466.000	1.274.044.000	8.244.510.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
2	Xây mới trường TH - THCS Mã Đà	Ban QLDA	2020-2022	56.300.000.000	41.777.175.000	13.260.577.000	1.262.248.000	14.522.825.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
3	Nâng cấp sửa chữa một số hạng mục Nhà văn hóa Phú Lý	Ban QLDA	2021-2023	3.500.000.000	3.409.492.000		90.508.000	90.508.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
4	Xây dựng trường mầm non Bình Hòa (giai đoạn 2)	Ban QLDA	2021-2023	5.000.000.000	3.909.831.000		1.090.169.000	1.090.169.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
5	Mở rộng trường mầm non Hòa Mĩ	Ban QLDA	2021-2023	6.000.000.000	1.492.077.000		2.913.156.000	2.913.156.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
6	Xây dựng nhà vệ sinh thân thiện sáng sủa đẹp tại các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn	Ban QLDA	2021-2023	1.491.000.000	1.368.101.000		42.350.000	42.350.000	Chuyển nguồn số dư tạm ứng
7	Dường Bàu Diên, ấp 4, xã Phú Lý	UBND xã Phú Lý	2021-2023	4.000.000.000	3.317.816.000	543.742.000	0	543.742.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023
III NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT				80.000.000.000	56.705.516.000	8.150.402.000	15.144.082.000	23.294.484.000	
1	Nâng cấp Hương lộ 7 Tân Bình - Bình Lợi (chi phí bồi thường GPMB và các chi phí tư vấn khác)	Ban QLDA	2019-2022	35.117.000.000	24.298.011.000	5.215.480.000	5.603.509.000	10.818.989.000	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bố trí vốn kế hoạch năm 2023.

ST T	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tiền độ	Kế hoạch năm 2022	Số giải ngân đến 31/01/2023	Đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023			CHI CHÚ
						Số dư dự toán	Số dư tạm ứng	Tổng cộng	
2	Nâng cấp Hương lộ 9 Thành Đức - Tân Bình (chi phi bởi thương GPMB và các chi phí tư vấn khác)	Ban QLDA	2019-2022	44.883.000.000	32.407.505.000	2.934.922.000	9.540.573.000	12.475.495.000	Dự án được bổ trợ kế hoạch vốn để hoàn thành năm 2022 nhưng không bổ trợ vốn kế hoạch năm 2023
IV	NGUỒN THUỖNG VƯỢT THU			70.000.000.000	0	70.000.000.000	0	70.000.000.000	
1	Nâng cấp đường Chu Văn An, TT Vĩnh An	Ban QLDA	2022-2024	32.000.000.000		32.000.000.000	0	32.000.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu, thường vượt thu
2	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Tân Triều;	Ban QLDA	2022-2024	10.000.000.000		10.000.000.000	0	10.000.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu, thường vượt thu
3	Xây mới Trường Tiểu học Cây Gáo B (Cơ sở 2);	Ban QLDA	2022-2024	28.000.000.000		28.000.000.000	0	28.000.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu, thường vượt thu